

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

**Tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh Bắc Kạn năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 15/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Thông báo số 616-TB/TU ngày 23/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương tuyển dụng công chức, viên chức;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ, như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Tuyển dụng công chức, viên chức từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm được giao để bổ sung công chức, viên chức, tạo nguồn cán bộ cho các cơ quan hành chính nhà

nước, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (sau đây gọi là Nghị định số 140/2017/NĐ-CP).

## **2. Yêu cầu**

- Tuyển dụng công chức, viên chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chỉ tiêu biên chế được giao của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo về số lượng, chất lượng; đúng đối tượng, đủ điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển dụng.

- Việc tuyển dụng công chức, viên chức phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh trong xét tuyển để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

## **II. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO**

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP là 16 chỉ tiêu, trong đó:

**1.** Tuyển dụng công chức vào làm việc tại các sở, ban, ngành: 07 chỉ tiêu (*Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*).

**2.** Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở: 09 chỉ tiêu (*Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*).

## **III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung**

Người đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

### **2. Đối tượng dự tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ, bao gồm:

**2.1.** Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên (*không quá 30 tuổi*) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

**2.2.** Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên (*không quá 30 tuổi*) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 2.1 nêu trên;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

**2.3.** Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ (*dưới 35 tuổi*) quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2.2 nêu trên.

### **3. Các trường hợp không được đăng ký dự tuyển**

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

#### **4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2 khi phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2 khi phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2 khi phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

#### **IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, TRÌNH TỰ TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

**1. Hình thức tuyển dụng:** Tuyển dụng thông qua xét tuyển.

**2. Nội dung xét tuyển:** Thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

a) Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

Những thí sinh có hồ sơ đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP sẽ được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Thời gian phỏng vấn không quá 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

#### **3. Trình tự tuyển dụng**

a) Thông báo tuyển dụng:

Thông báo tuyển dụng được đăng công khai ít nhất 03 lần liên tiếp trên các phương tiện thông tin đại chúng gồm báo viết, báo nói, báo hình, đồng thời đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở Nội vụ; niêm yết tại trụ sở của Sở

Nội vụ về điều kiện đăng ký dự tuyển, số lượng, chỉ tiêu, vị trí cần tuyển, nội dung hồ sơ, thời hạn nhận hồ sơ, địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

b) Đăng ký và nộp hồ sơ dự tuyển:

Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và danh mục thành phần tài liệu gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*Mẫu phiếu kèm theo Kế hoạch này*).

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trong trường hợp trên bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại khá, giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển theo xếp loại của trường.

- Giấy chứng nhận, bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- 03 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người nhận

*Lưu ý: Người dự tuyển chỉ được đăng ký nguyện vọng vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng, hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.*

c) Thành lập Hội đồng tuyển dụng:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng theo quy định.

d) Kiểm tra hồ sơ, xét kết quả học tập, thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ tới người dự tuyển và niêm yết công khai kết quả trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan.

đ) Phỏng vấn những thí sinh đạt yêu cầu tại vòng 1.

e) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả trúng tuyển.

#### **4. Xác định người trúng tuyển và hoàn thiện hồ sơ dự tuyển**

a) Xác định người trúng tuyển: Áp dụng theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 và Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức, viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục 4 phần III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm phỏng vấn ở vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức, viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức, viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

b) Hoàn thiện hồ sơ dự tuyển:

Sau khi trúng tuyển, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển. Hồ sơ dự tuyển phải được bổ sung để hoàn thiện trước khi ký quyết định tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh;
- Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ.

Đối với các văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, người trúng tuyển phải nộp giấy công nhận văn bằng của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng tại Việt Nam. Trường hợp không có giấy chứng nhận của cấp có thẩm quyền sẽ không được tuyển dụng.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì bị hủy kết quả trúng tuyển.

## **V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

**1.** Thời gian nộp hồ sơ dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày có thông báo tuyển dụng (ngày 08 tháng 7 năm 2022 đến 16<sup>h</sup>30' ngày 08 tháng 8 năm 2022).

**2.** Địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển:

- Nộp qua Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Kạn, tổ 7B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển sẽ thông báo cụ thể trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn.

Mọi thắc mắc liên quan đến việc đăng ký dự tuyển, đề nghị liên hệ Phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ qua số điện thoại: 0209. 3871.679 để được giải đáp.

## **VI. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG**

1. Thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn không thu lệ phí tuyển dụng đối với thí sinh dự tuyển.

2. Giao Sở Nội vụ (cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng) chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp bổ sung kinh phí để chi cho công tác tuyển dụng theo quy định.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh Bắc Kạn năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng thực hiện các quy trình tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng thông báo điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển, số lượng vị trí, chỉ tiêu và yêu cầu về trình độ chuyên môn vị trí cần tuyển dụng; nội dung và hình thức tuyển dụng; thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ; thời gian tổ chức xét tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của tỉnh Bắc Kạn và Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

- Tiếp nhận hồ sơ từ các thí sinh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định về điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển; tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia xét tuyển.

- Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng của người trúng tuyển.

### **2. Sở Tài chính**

Thẩm định dự toán và trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí tổ chức tuyển dụng; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ kỳ tuyển dụng theo đúng quy định của pháp luật.

### **3. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP trên Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện các nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng tuyển dụng công chức, viên chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

- Phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị tài liệu có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để ban hành tài

liệu ôn thi, thực hiện quy trình tuyển dụng (các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức).

#### **4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Kạn**

Có trách nhiệm thông báo Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh Bắc Kạn năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (ít nhất một lần) kể từ ngày ban hành Kế hoạch này.

#### **5. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn**

Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và niêm yết công khai danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng vị trí việc làm của đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng theo Kế hoạch tuyển dụng để thí sinh được biết.

#### **6. Công an tỉnh**

Bảo đảm công tác an ninh trật tự và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kỳ tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh Bắc Kạn năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh Bắc Kạn năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ./.

#### ***Nơi nhận:***

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bắc Kạn, Đài PT&TH tỉnh (đăng tin);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải kế hoạch);
- Lưu: VT, NCPC (Thái).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Duy Hưng**